UỶ BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG SÔNG CÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 239/TB-UBND	*Sông Công, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO

V/v niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 và danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo sau khi rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 năm 2026 phường Sông Công

Căn cứ Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 28/8/2026 của UBND phường về việc thực hiện công tác rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 trên địa bàn phường Sông Công theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 trên địa bàn phường Sông Công;

UBND phường Sông Công niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 và danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo sau khi rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, năm 2026 phường Sông Công, cụ thể như sau:

1. Nội dung niêm yết công khai:

- Danh sách kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 *(có danh sách chi tiết kèm theo).*

- Danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo sau khi rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 *(có danh sách chi tiết kèm theo).*

2. Địa điểm và hình thức niêm yết công khai:

- Niêm yết công khai tại Trụ sở Đảng ủy, HĐND và UBND phường Sông Công; nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng các tổ dân phố trên địa bàn phường và thông báo qua Đài truyền thanh cấp phường (nếu có).

- Đối với danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo sau khi rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, thực hiện công khai trên Trang thông tin điện tử phường theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.

3. Thời gian niêm yết, thông báo công khai: 03 ngày làm việc, từ ngày 04/11/2026 đến hết ngày 06/11/2026. Thực hiện niêm yết từ đầu ngày làm việc ngày 04/11/2026 và duy trì đến hết ngày làm việc ngày 06/11/2026. Trường hợp

điểm niêm yết thực tế bắt đầu muộn hơn, phải điều chỉnh thời gian kết thúc để bảo đảm đủ 03 ngày làm việc.

4. Tiếp nhận, xử lý ý kiến

- Trong thời gian công khai, tổ chức, cá nhân có ý kiến về danh sách đề nghị gửi ý kiến về UBND phường Sông Công (qua phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường) hoặc thông qua đồng chí Tổ trưởng tổ dân phố để tổng hợp, chuyển UBND phường xem xét giải quyết theo quy định.

- Đối với kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025: trường hợp có khiếu nại, Ban Chỉ đạo rà soát phường tổ chức phúc tra trong thời gian không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại; niêm yết công khai kết quả phúc tra trong 03 ngày làm việc theo điểm b khoản 4 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Đối với danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo sau khi rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030: trường hợp có ý kiến không đồng ý, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến, Chủ tịch UBND phường chỉ đạo xử lý và công khai kết quả tại Trụ sở UBND phường và tại Tổ dân phố theo điểm b khoản 5 Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Giao Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

Đăng tải toàn bộ nội dung Thông báo này trên Trang thông tin điện tử phường và phát trên hệ thống Đài Truyền thanh phường.

5.2. Giao Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì chuẩn bị danh sách, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan và các Tổ dân phố tổ chức công khai đúng nội dung, thời gian, địa điểm; tiếp nhận, tổng hợp ý kiến và tham mưu giải quyết theo từng quy trình rà soát.

5.3. Tổ trưởng các tổ dân phố

Thực hiện niêm yết công khai theo quy định, ghi nhận thời điểm và báo cáo kết quả về UBND phường (qua phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường) làm cơ sở hoàn thiện các bước tiếp theo.

UBND phường Sông Công thông báo để các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố và Nhân dân biết, giám sát và tham gia ý kiến./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các TDP trên địa bàn;
- Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, XDNN&MT.

Ducex

TM.UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Đạt Dũng

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 1 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Lê Huy Mạnh	1	1981	1	165	30	N
II	**Hộ cận nghèo**						
2	Mai Văn Duy	1	1946	1	170	10	CN
3	Đỗ Thị Nhung	2	1955	1	175	10	CN
4	Trần Thị Hương	2	1985	1	210	10	KN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 01 hộ nghèo;**
	- Có: 02 hộ cận nghèo;
	- Có: 01 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 1 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1	Lê Huy Mạnh	1	11/11/1981	1 Thắng Lợi
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Mai Văn Duy	1	25/01/1946	1 Thắng Lợi
2	Đỗ Thị Nhung	2	10/10/1955	1 Thắng Lợi
III	**Hộ thoát nghèo**			
1	Trần Thị Hương	2	03/8/1985	1 Thắng Lợi
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 2 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ cận nghèo**						
1	Vũ Thị Hon	2	1959	2	155	10	CN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 0 hộ nghèo;**
	- Có: 01 hộ cận nghèo;
	- Có: 0 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 2 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

TT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1				
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Vũ Thị Hon	2	02/9/1959	TDP 2 Thắng Lợi
III	**Hộ thoát nghèo**			
1				
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 3 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ cận nghèo**						
1	Phạm Long Đàn	1	1985	3	145	20	CN
2	Nguyễn Thị Hải	2	1979	3	195	10	KN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 0 hộ nghèo;**
	- Có: 01 hộ cận nghèo;
	- Có: 01 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 3 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1				
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Phạm Long Đàn	1	25/7/1985	3 Thắng Lợi
2	Nguyễn Thị Hải	2	23/11/1979	3 Thắng Lợi
III	**Hộ thoát nghèo**			
1				
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 4 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ cận nghèo**						
1	Chu Thị Thường	2	1972	4	235	10	KN
2	Dương Thị Ngát	2	1931	4	200	20	KN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 0 hộ nghèo;**
	- Có: 0 hộ cận nghèo;
	- Có: 02 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 4 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
II	**Hộ cận nghèo**			
1				
III	**Hộ thoát nghèo**			
1	Chu Thị Thường	2	05/02/1972	4 Thắng Lợi
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1	Dương Thị Ngát	2	01/01/1931	4 Thắng Lợi

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 5 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Vũ Văn Lừng	1	1945	5	135	20	CN
2	Trần Thị Ngọt	2	1940	5	160	30	N
3	Trần Văn Vang	1	1943	5	210	20	KN
II	**Hộ cận nghèo**						
4	Vũ Văn Lan	1	1964	5	205	10	KN
5	Trương Thị Như	2	1995	5	135	30	N
6	Trần Thị Ninh	2	1950	5	190	20	KN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 02 hộ nghèo;**
	- Có: 01 hộ cận nghèo;
	- Có: 03 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 5 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1	Vũ Văn Lừng	1	03/5/1945	5 Thắng Lợi
2	Trương Thị Như	2	11/11/1995	5 Thắng Lợi
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Trần Thị Ngọt	2	11/12/1940	5 Thắng Lợi
2	Trần Thị Ninh	2	10/10/1950	5 Thắng Lợi
III	**Hộ thoát nghèo**			
1	Trần Văn Vang	1	12/01/1943	5 Thắng Lợi
2	Vũ Văn Lan	1	12/9/1964	5 Thắng Lợi
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 6 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Đặng Thị Út	2	1959	6	160	30	N
II	**Hộ cận nghèo**						
2	Dương Thị Nhung	2	1975	6	225	10	KN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 01 hộ nghèo;**
	- Có: 0 hộ cận nghèo;
	- Có: 01 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 6 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1	Đặng Thị Út	2	03/10/1959	6 Thắng Lợi
II	**Hộ cận nghèo**			
1				
III	**Hộ thoát nghèo**			
1	Dương Thị Nhung	2	10/8/1975	6 Thắng Lợi
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 7 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

(Kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Trần Thị Soạn	2	1931	7	190	20	KN
2	Nguyễn Thanh Toàn	1	1991	7	205	30	KN
II	**Hộ cận nghèo**						
3	Đỗ Thị Cát	2	1967	7	215	10	KN
4	Nguyễn Thị Bích	2	1982	7	180	20	KN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 0 hộ nghèo;**
	- Có: 0 hộ cận nghèo;
	- Có: 04 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 7 THẮNG LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1	Nguyễn Thanh Toàn	1	21/6/1991	7 Thắng Lợi
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Nguyễn Thị Bích	2	20/8/1982	7 Thắng Lợi
III	**Hộ thoát nghèo**			
1	Trần Thị Soạn	2	01/01/1931	7 Thắng Lợi
2	Đỗ Thị Cát	2	02/4/1967	7 Thắng Lợi
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 8 CẢI ĐAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Nguyễn Văn Thanh	1	1977	8	150	30	N
2	Nguyễn Thị Hồng Vân	2	1990	8	185	30	KN
3	Lê Thị Hương	2	1963	8	180	20	KN
II	**Hộ cận nghèo**						
4	Lê Hồng Phong	1	1977	8	235	10	KN
5	Hoàng Thị Liên	2	1958	8	160	20	CN
6	Phạm Thị Đào	2	1953	8	205	10	KN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 01 hộ nghèo;**
	- Có: 01 hộ cận nghèo;
	- Có: 04 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 8 CẢI ĐAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1	Nguyễn Văn Thanh	1	01/01/1977	8 Cải Đan
2	Nguyễn Thị Hồng Vân	2	23/12/1990	8 Cải Đan
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Hoàng Thị Liên	2	03/05/1958	8 Cải Đan
2	Phạm Thị Đào	2	20/01/1953	8 Cải Đan
III	**Hộ thoát nghèo**			
1	Lê Hồng Phong	1	26/07/1977	8 Cải Đan
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1	Lê Thị Hương	2	28/4/1963	8 Cải Đan

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 9 CẢI ĐAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Nguyễn Thị Tuyền	2	1960	9	165	30	N
2	Trịnh Thị Hậu	2	1967	9	215	10	KN
II	**Hộ cận nghèo**						
3	Triệu Thị Thế	2	1961	9	185	20	KN
4	Lưu Văn Cử	1	1963	9	165	10	CN
5	Trần Thị Lệ Liễu	2	1985	9	185	10	KN
6	Trịnh Thị Chuyên	2	1985	9	175	10	CN
7	Nguyễn Thị Giang	2	1974	9	195	10	KN
8	Lưu Thị Dỹ	2	1950	9	210	10	KN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 01 hộ nghèo;**
	- Có: 02 hộ cận nghèo;
	- Có: 05 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 9 CẢI ĐAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1				
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Nguyễn Thị Tuyền	2	10/4/1960	9 Cải Đan
2	Triệu Thị Thế	2	10/4/1961	9 Cải Đan
3	Lưu Văn Cử	1	04/12/1963	9 Cải Đan
4	Trần Thị Lệ Liễu	2	08/4/1985	9 Cải Đan
5	Trịnh Thị Chuyên	2	12/5/1985	9 Cải Đan
III	**Hộ thoát nghèo**			
1	Trịnh Thị Hậu	2	20/12/1967	9 Cải Đan
2	Nguyễn Thị Giang	2	24/4/1974	9 Cải Đan
3	Lưu Thị Dỹ	2	27/6/1950	9 Cải Đan
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 10 CẢI ĐAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Phạm Thị Vẻ	2	1957	10	165	10	CN
2	Lưu Thị Hồng	2	1960	10	140	40	N
3	Lê Thị Hà	2	1955	10	155	10	CN
4	Lưu Văn Thức	1	1949	10	150	20	CN
5	Trần Thị Huệ	2	1968	10	160	10	CN
II	**Hộ cận nghèo**						
6	Lưu Đức Tính	1	1963	10	175	20	CN
7	Hoàng Thị Biên	2	1953	10	205	10	KN
8	Phạm Thị Vui	2	1954	10	195	10	KN
9	Hà Thị Hường	2	1992	10	215	20	KN
10	Lưu Văn Giang	1	1979	10	210	10	KN
11	Triệu Thị Dân	2	1954	10	160	10	CN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 01 hộ nghèo;**
	- Có: 06 hộ cận nghèo;
	- Có: 4 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 10 CẢI ĐAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1	Lưu Thị Hồng	1	20/02/1960	10 Cải Đan
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Phạm Thị Vẻ	2	06/5/1957	10 Cải Đan
2	Lê Thị Hà	2	30/12/1955	10 Cải Đan
3	Lưu Văn Thức	1	01/01/1949	10 Cải Đan
4	Trần Thị Huệ	2	30/10/1968	10 Cải Đan
5	Lưu Đức Tính	1	18/10/1963	10 Cải Đan
6	Hoàng Thị Biên	1	10/5/1953	10 Cải Đan
III	**Hộ thoát nghèo**			
1	Hà Thị Hường	2	11/08/1992	10 Cải Đan
2	Lưu Văn Giang	1	10/3/1979	10 Cải Đan
3	Triệu Thị Dân	2	14/4/1954	10 Cải Đan
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1	Phạm Thị Vui	2	1/9/1954	10 Cải Đan

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 11 CẢI ĐAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Lưu Đức Tuấn	1	1986	11	170	10	CN
2	Nguyễn Văn An	1	1959	11	155	30	N
II	**Hộ cận nghèo**						
3	Đào Thị Thu	2	1958	11	195	10	KN
4	Nguyễn Văn Tính	1	1956	11	200	10	KN
5	Lưu Thị Vân	2	1978	11	215	10	KN
6	Lưu Thị La	2	1989	11	200	10	KN
7	Trần Thị Vượng	2	1966	11	170	10	CN
8	Vũ Ngọc Thành	1	1966	11	175	10	CN
9	Đinh Thị Thi	2	1958	11	195	10	KN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 01 hộ nghèo;**
	- Có: 03 hộ cận nghèo;
	- Có: 05 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 11 CẢI ĐAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1	Nguyễn Văn An	1	25/02/1959	11 Cải Đan
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Lưu Đức Tuấn	1	29/7/1986	11 Cải Đan
2	Lưu Thị La	2	20/02/1989	11 Cải Đan
3	Trần Thị Vượng	2	11/11/1966	11 Cải Đan
4	Vũ Ngọc Thành	1	02/3/1966	11 Cải Đan
III	**Hộ thoát nghèo**			
1	Đào Thị Thu	2	01/7/1958	11 Cải Đan
2	Nguyễn Văn Tính	1	09/4/1956	11 Cải Đan
3	Lưu Thị Vân	2	19/7/1978	11 Cải Đan
4	Đinh Thị Thi	2	25/11/1958	11 Cải Đan
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 12 PHỐ CÒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Phạm Thị Tịnh	2	1936	12	200	10	KN
2	Trịnh Thị Hoà	2	1962	12	150	30	N
3	Nguyễn Văn Khương	1	1975	12	170	20	CN
4	Nguyễn Văn Điệp	1	1980	12	150	20	CN
II	**Hộ cận nghèo**						
5	Phạm Thị Lập	2	1970	12	230	10	KN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 01 hộ nghèo;**
	- Có: 02 hộ cận nghèo;
	- Có: 02 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 12 PHỐ CÒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1	Nguyễn Văn Điệp	1	16/02/1980	12 Phố Cò
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Trịnh Thị Hoà	2	01/01/1962	12 Phố Cò
2	Nguyễn Văn Khương	1	20/01/1975	12 Phố Cò
III	**Hộ thoát nghèo**			
1	Phạm Thị Tịnh	2	22/02/1936	12 Phố Cò
2	Phạm Thị Lập	2	03/11/1970	12 Phố Cò
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 14 PHỐ CÒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Tạ Xuân Vũ	1	1972	14	150	20	CN
2	Nguyễn Thị Thu	2	1960	14	150	30	N

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 01 hộ nghèo;**
	- Có: 01 hộ cận nghèo;
	- Có: 0 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 14 PHỐ CÒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1	Tạ Xuân Vũ	1	15/9/1972	14 Phố Cò
2	Nguyễn Thị Thu	2	19/6/1960	14 Phố Cò
II	**Hộ cận nghèo**			
1				
III	**Hộ thoát nghèo**			
1				
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 15 PHỐ CÒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Trần Thị Thừa	2	1945	15	180	20	KN
2	Lê Thị Bạn	2	1960	15	160	20	CN
3	Lê Thị Hồng	2	1935	15	200	20	KN
4	Dương Thị Dật	2	1948	15	165	20	CN
II	**Hộ cận nghèo**						
5	Dương Văn Thắng	1	1968	15	170	20	CN
6	Lê Thị Dung	2	1970	15	180	20	KN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 0 hộ nghèo;**
	- Có: 03 hộ cận nghèo;
	- Có: 03 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 15 PHỐ CÒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1				
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Lê Thị Bạn	2	05/10/1960	15 Phố Cò
2	Dương Thị Dật	2	01/4/1948	15 Phố Cò
III	**Hộ thoát nghèo**			
1	Lê Thị Hồng	2	11/01/1935	15 Phố Cò
2	Dương Văn Thắng	1	09/6/1968	15 Phố Cò
3	Lê Thị Dung	2	15/8/1970	15 Phố Cò
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 16 PHỐ CÒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Mai Đức Chiến	1	1986	16	135	40	N
2	Dương Thị Soát	2	1959	16	145	40	N
II	**Hộ cận nghèo**						
3	Trần Thị Huyền	2	1981	16	200	10	KN
4	Đặng Thị Điểm	2	1952	16	160	10	CN
5	Dương Thị Dung	2	1984	16	190	20	KN

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 02 hộ nghèo;**
	- Có: 01 hộ cận nghèo;
	- Có: 02 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 16 PHỐ CÒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1	Mai Đức Chiến	1	06/5/1986	16 Phố Cò
2	Dương Thị Soát	2	14/8/1959	16 Phố Cò
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Đặng Thị Điểm	2	02/10/1952	16 Phố Cò
2	Dương Thị Dung	2	06/9/1984	16 Phố Cò
III	**Hộ thoát nghèo**			
1	Trần Thị Huyền	2	10/10/1981	16 Phố Cò
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TDP 17 PHỐ CÒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Năm sinh	Nơi ở hiện tại *(Ghi theo thứ tự thôn/tổ)*	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại[1]
A	B	*1*	2	3	4	5	6
I	**Hộ nghèo**						
1	Đặng Văn Sáng	1	1974	17	155	10	CN
2	Trần Thị Khuy	2	1952	17	155	10	CN
3	Lê Thị Thời	2	1979	17	135	50	N

Kết quả phân loại sau khi rà soát Phiếu B	**- Có: 01 hộ nghèo;**
	- Có: 02 hộ cận nghèo;
	- Có: 0 hộ không nghèo.

[1] : Hộ nghèo: N; Hộ cận nghèo: CN; Hộ không nghèo: KN.

UBND PHƯỜNG SÔNG CÔNG
TỔ DÂN PHỐ 17 PHỐ CÒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ KIẾN
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 03/11/2026 của UBND phường Sông Công)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính *(1: Nam, 2: Nữ)*	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ
I	**Hộ nghèo**			
1	Trần Thị Khuy	2	1/1/1952	17 Phố Cò
2	Lê Thị Thời	2	13/4/1979	17 Phố Cò
II	**Hộ cận nghèo**			
1	Đặng Văn Sáng	1	3/1/1974	17 Phố Cò
III	**Hộ thoát nghèo**			
1				
IV	**Hộ chưa đủ điều kiện để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**			
1				